

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06/2024/QĐ-TA

Đồng Xoài, ngày 05 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán – Chủ trì phiên họp: Ông **Nguyễn Đức H**
2. Thư ký phiên họp: Ông Đào Hùng Thái

Ngày 05 tháng 02 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với việc hành chính thụ lý số 06/2024/TB-TLHS ngày 29 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định mở phiên họp số 06/2024/QĐ-TA ngày 01 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đối với:

Họ và tên: **Trần Văn T** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 28/6/2004 tại Bình Phước; nơi đăng ký thường trú **tổ A, khu phố E, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước**; chỗ ở hiện nay **khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước**; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông **Trần Văn H1**, sinh năm 1971 và bà **Phan Thị Lệ H2**, sinh năm 1977.

Về nhân thân:

Ngày 22 tháng 12 năm 2023, bị Chủ tịch **Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Đ** ra Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy số 53/QĐ-UBND trong thời hạn **01 (Một)** năm, kể từ ngày 22/12/2023.

Người bị đề nghị: **Trần Văn T** (*vắng mặt tại phiên họp*).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Bà **Phạm Thị N** – Phó Trưởng phòng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội **thành phố Đ, tỉnh Bình Phước**.
2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài: Bà Đặng Thị Hường - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ông **Trần Văn T** đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, tại phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 19 tháng 12 năm 2023 của **Công an phường T, thành phố Đ** kết luận ông **Trần Văn T** dương tính với chất ma túy trong cơ thể. Ngày 22 tháng 12 năm 2023, bị Chủ tịch **Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Đ** ra Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy số 53/QĐ-UBND trong thời hạn **01 (Một)** năm, kể từ ngày 22/12/2023. Tuy nhiên, trong thời gian quản lý của **Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Đ** thì đến ngày 03/01/2024 ông **Trần Văn T** lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 08 tháng 01 năm 2024 của **Trạm y tế phường T, thành phố Đ** kết luận ông **Trần Văn T** nghiện ma túy tổng hợp dạng đá (Methamphetamine). Do trong thời gian quản lý mà người sử dụng trái phép chất ma túy ông **Trần Văn T** được xác định còn nghiện túy nên ngày 09/01/2024 **Ủy ban nhân dân phường T** ra Quyết định số 58/QĐ-UBND dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại biên bản làm việc vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 09/01/2024 tại **Công an phường T, thành phố Đ** ông **Trần Văn T** đã được thông báo phổ biến về việc đăng ký cai nghiện tự nguyện hoặc đăng ký điều trị cai nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế trong thời hạn 05 ngày. Tuy nhiên tại biên bản làm việc vào lúc 10 giờ ngày 16/01/2024 ông **Trần Văn T** vẫn không tham gia đăng ký cai nghiện tự nguyện. Do ông **Trần Văn T** từ chối tham gia cai nghiện tự nguyện tại gia đình và nơi cư trú nên căn cứ khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi bổ sung năm 2020; khoản 1 Điều 32 của Luật phòng chống ma túy thì ông **Trần Văn T** thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Xét thấy, tại phiên họp, đại diện **Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố Đ** bà **Phạm Thị N** có ý kiến: Ông **Trần Văn T** đã bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy trong thời hạn 01 (Một) năm, tuy nhiên ông **Trần Văn T** không tự cai nghiện được nên cần đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là **24 (Hai mươi bốn)** tháng để ông **Trần Văn T** có đủ thời gian cai nghiện, từ bỏ ma túy, trở về xã hội làm người công dân tốt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên họp nêu ý kiến: Việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý hồ sơ cho đến khi mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của **Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố Đ**, đưa ông **Trần Văn T** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian **24 (Hai mươi bốn)** tháng.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào ý kiến đề xuất của những người tham gia, nhận thấy:

Hồ sơ đề nghị được lập đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 41 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 và Điều 103 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020.

Thời hiệu đề áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông **Trần Văn T** đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 6 và Điều 7 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020.

Xét thấy, ông **Trần Văn T** là người đã thành niên, có đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi biết được rằng ma túy là chất gây nghiện khi đưa vào cơ thể làm thay đổi trạng thái ý thức và hành vi của người đó, được Nhà nước độc quyền quản lý và cấm tàng trữ, sử dụng trái phép. Nhưng, để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân ông **Trần Văn T** vẫn cố tình tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy.

Hành vi của ông **Trần Văn T** không những ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của chính bản thân ông **Trần Văn T** mà nó còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, để đảm bảo an toàn cho xã hội, tránh phát sinh các tệ nạn xã hội khác tại địa phương đồng thời tạo điều kiện cho ông **Trần Văn T** có cơ hội sửa chữa bản thân, đoạn tuyệt với ma túy, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, cần thiết phải áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông **Trần Văn T**.

Xét đề nghị của **Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố Đ**; Ý kiến của Kiểm sát viên về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông **Trần Văn T** cùng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ là phù hợp với quy định tại Điều 95 và Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020 nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 95; Điều 96; Điều 105; Điều 107 và Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020; Căn cứ Điều 21; Điều 23; Điều 24; Điều 31; Điều 32 và Điều 33 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Căn cứ Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: **Trần Văn T** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 28/6/2004 tại Bình Phước; nơi đăng ký thường trú **tổ A, khu phố E, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước**; chỗ ở hiện nay **khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước**; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông **Trần Văn H1**, sinh năm 1971 và bà **Phan Thị Lệ H2**, sinh năm 1977.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **24 (Hai mươi bốn)** tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi chấp hành: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Phước - Địa chỉ: **Ấp E, xã M, thị xã C, tỉnh Bình Phước.**

3. Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và xã hội **thành phố Đ** có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 (Ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Ông **Trần Văn T** có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 (Ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết công khai theo quy định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: **Công an thành phố Đ; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Đ; Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Phước; Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Đ** và ông **Trần Văn T** chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Công an TP.Đồng Xoài;
- Phòng LĐ-TB&XH TP.Đồng Xoài;
- VKSND TP. Đồng Xoài;
- UBND phường Tân Thiện;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Phước;
- Người bị áp dụng;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Hùng